

**KẾ HOẠCH  
Đào tạo nghề và giải quyết việc làm năm 2019**

Thực hiện các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh: Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 06/01/2011 về việc phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020; Quyết định số 4069/QĐ-UBND ngày 21/12/2015 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 06/01/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

Ủy ban nhân dân huyện Tiên Yên xây dựng kế hoạch đào tạo nghề và giải quyết việc làm năm 2019, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Nhằm nâng cao chất lượng lao động nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế. Đào tạo theo nhu cầu của người học; gắn đào tạo nghề với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện; tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo của huyện đạt 55%, trong đó lao động được cấp văn bằng chứng chỉ đạt 41%.

Giải quyết việc làm cho người lao động nhằm khắc phục sự lãng phí nguồn nhân lực lao động, khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực tại chỗ, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân ở khu vực nông thôn.

**2. Yêu cầu**

Tập trung đào tạo các nghề trong các lĩnh vực công nghiệp, kỹ thuật công nghệ, xây dựng, dịch vụ; đào tạo theo vị trí làm việc tại doanh nghiệp, đào tạo nghề lao động nông thôn vào làm việc trong các khu kinh tế, khu công nghiệp. Đào tạo nghề nông nghiệp gắn với định hướng phát triển ngành nông nghiệp của huyện, tập trung đào tạo các nhóm ngành nghề phục vụ cho việc phát triển cây, con chủ lực của huyện. Gắn công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm với chương trình xây dựng nông thôn mới và đề án đưa xã, thôn thoát khỏi diện đặc biệt khó khăn.

**II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn**

**1.1. Mục tiêu, chỉ tiêu**

- Tổ chức tuyển sinh và đào tạo nghề từ 2.000 đến 2.600 lượt lao động, trong đó:

+ Đào tạo trình độ từ sơ cấp trở lên: 400 người;

+ Đào tạo ngắn hạn (dưới 3 tháng): 2.200 lượt lao động;

- Đối tượng đào tạo: Là lao động nông thôn trên địa bàn huyện có nhu cầu học nghề đang trong độ tuổi lao động; đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về trình độ học vấn, sức khoẻ phù hợp với nghề cần học; ưu tiên đối tượng lao động thuộc hộ nghèo, hộ chính sách, hộ có đất bị thu hồi, người dân tộc thiểu số, phụ nữ.

- Học viên sau đào tạo phải thực hành được kỹ năng nghề đã được trang bị trong quá trình học.

- Phần đầu tỷ lệ lao động tìm được việc làm hoặc tự tạo việc làm sau đào tạo đạt từ 80% trở lên.

- Có ít nhất 40% trở lên lao động là nữ được hỗ trợ học nghề trên tổng số người được hỗ trợ học nghề.

### **1.2. Hình thức, địa điểm, thời gian**

- Đào tạo tập trung đối với các trình độ nghề từ sơ cấp trở lên; đào tạo nghề cho học sinh theo chương trình phân luồng giáo dục và do các trường THPT; các cơ sở đào tạo Giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp hoặc trực tiếp tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất có nhu cầu đào tạo và tuyển dụng lao động (*đào tạo tại chỗ*).

- Thời gian đào tạo: 03 tháng đối với đào tạo trình độ sơ cấp; dưới 3 tháng đối với đào tạo thường xuyên.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành xong trước ngày 15/12/2019.

### **1.3. Kinh phí**

- Nguồn kinh phí hỗ trợ từ chương trình mục tiêu Quốc gia, từ Ngân sách Nhà nước cấp chi đào tạo các chương trình sơ cấp nghề (*dạy nghề nông nghiệp, phi nông nghiệp cho lao động nông thôn*): 966 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách địa phương chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ: 568,2 triệu đồng.

- Nguồn kinh phí chi phục vụ hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn (*bao gồm cả phụ cấp cán bộ quản lý*): 528 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên theo chính sách hỗ trợ đào tạo nghề trong danh mục khuyến khích đào tạo của trung ương, tỉnh: 550 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách từ các chương trình, dự án và xã hội hoá khác.

## **2. Công tác giải quyết việc làm**

Giải quyết việc làm mới cho 1.300 lao động, nâng tổng số lao động có việc làm thường xuyên trên dân số trong độ tuổi lao động 4,5%.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn**

1.1. Tổ chức tuyên truyền, tư vấn, định hướng học nghề và cơ hội việc làm cho Nhân dân; phổ biến các chính sách hỗ trợ học nghề của Trung ương,